

Bản án số: **98/2022/HS-ST**
Ngày: 29-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Hồng Minh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Công Thắng**
Ông **Nguyễn Phi Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thiên Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Võ Hồng Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2022/TLHS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

TRẦN VĂN V, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1996 tại Đà Nẵng; Chỗ ở: K35/10/50 đường X, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn G (c) và bà Nguyễn Thị T (s). Gia đình có 06 người con, bị cáo là con thứ sáu. Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 09/6/2015, đi cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm 05-06. Chấp hành xong ngày 03/12/2015.

- Ngày 17/02/2016, Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số 07/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 24/3/2017.

- Ngày 24/8/2017, Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số 84/2016/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 14/9/2018.

- Ngày 09/01/2020, Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số 03/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 09/3/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/4/2022; Tạm giam ngày 14/4/2022. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn V:* Ông **Nguyễn Văn Tú** - Luật sư Công ty luật TNHH Lê Thị Hồng Thanh và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Ông **Lưu Văn X**, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn G, xã K, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- Bà **Võ Thị M**, sinh năm 1973; Trú tại: Số 337 đường X1, phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Văn Quang**, sinh năm 1959; Trú tại: Tổ 74 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 00 phút ngày 05/4/2022 tại Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận C, thành phố Đà Nẵng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn V về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) gói nilong kích thước (7x5) cm bên trong có chứa 37 (ba mươi bảy) viên nén màu xanh, các mảnh vỡ của viên nén màu xanh và chất bột màu xanh. Được niêm phong theo quy định. Ký hiệu: A.

- 01 (một) điện thoại di động có dòng chữ Nokia màu đen; Số seri: 3500078311319760 và 3500078311319768; gắn sim số: 0905199978.

Lúc 19 giờ ngày 05/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Đà Nẵng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn V tại Phòng 4, tầng 4, căn hộ H1, số 339 đường X1, phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) gói nilong kích thước (3,5x4,2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) gói nilong kích thước (7x10,5) bên trong có chứa tinh thể màu trắng, có dán miếng dán màu đen bên ngoài. Được niêm phong theo quy định pháp luật ký hiệu B.

- 01 (một) chai nhựa có gắn nắp đậy lỗ, gắn 01 (một) nõ thủy tinh và một ống hút nhựa.

- 10 (mười) bao nilong chưa qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 55/KLMT-KTHS ngày 13/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Các viên nén màu xanh, mảnh vỡ của viên nén màu xanh, chất bột màu xanh trong mẫu niêm phong ký hiệu A gửi đi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu **A1: 4,231 gam; A2: 10,894 gam.**

- Tinh thể rắn màu trắng gửi đi giám định ký hiệu B1 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu **B1: 25,029** gam;

Tinh thể rắn màu trắng gửi giám định ký hiệu B2 là ma túy, loại Methamphetamine, Ketamine; Khối lượng mẫu **B2: 1,671** gam.

Tại Kết luận giám định số: 508/KL-KTHS ngày 06/5/2022 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

Chất rắn màu trắng dạng tinh thể (Ký hiệu mẫu B2) gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine là 10,3%, hàm lượng Ketamine là 60,5%.

Quá trình điều tra xác định:

Từ đầu tháng 04/2022, để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để sử dụng, Trần Văn V đã tham gia mua bán trái phép chất ma túy. Thông qua bạn bè quen biết ngoài xã hội, V biết nam thanh niên tên Ken (*không rõ nhân thân lai lịch*), có bán ma túy. Tối ngày 01/4/2022, V liên lạc qua Zalo với Ken hỏi mua 01 gói Ketamine giá 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*). Ken đồng ý bán và hẹn giao dịch ở khu vực phía sau bên xe Đà Nẵng. Sau khi có ma túy, V mang về cất giấu tại phòng trọ, mục đích có ai mua để bán lại. Tiếp đến, tối ngày 04/4/2022, V liên lạc với Ken đặt mua 40 (*bốn mươi*) viên thuốc lắc và 01 (*một*) gói ma túy đá, Ken đồng ý bán cho V với giá 12.000.000 đồng (*mười hai triệu đồng*). Do không đủ tiền, V đề nghị trả trước 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) còn nợ 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) sẽ trả sau. Ken đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực sau bên xe Đà Nẵng, V đến điểm hẹn gặp Ken giao tiền và nhận ma túy. Sau khi có ma túy V đem về phòng trọ lấy 03 viên thuốc lắc sử dụng một mình, số ma túy còn lại V cất giấu trong phòng tắm, để có ai mua thì bán.

Khoảng 13 giờ ngày 05/4/2022, có thanh niên tên Bin (*không rõ lai lịch*) sử dụng số điện thoại 0762.760.230 gọi cho V số điện thoại 0905.199.978 hỏi mua 40 (*bốn mươi*) viên thuốc lắc. V đồng ý bán với giá 8.800.000 đồng (*tám triệu tám trăm ngàn đồng*) và nói đưa trước cho Bin 37 (*ba mươi bảy*) viên thuốc lắc, nợ lại Bin 03 (*ba*) viên thuốc lắc, tối đến sẽ đưa sau. Bin đồng ý và cả hai thống nhất giao dịch tại quán cà phê số 152 đường V – Đà Nẵng. Sau đó V liên lạc xe Taxi hãng Tiên Sa, gắn biển kiểm soát 43A-250.87 đến đón và mang theo gói nilong bên trong có chứa ma túy như số lượng đã thỏa thuận trước đó, đến điểm hẹn V yêu cầu tài xế Taxi chờ bên ngoài, rồi đi vào quán cà phê gặp Bin để giao dịch. Lúc này Bin nói chưa rút được tiền, yêu cầu Viện đi theo Bin đến cây ATM để Bin rút tiền. V đồng ý, Bin chạy xe máy đi trước, V đi xe Taxi theo sau, đến trước số nhà 235 đường P thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ toàn bộ số ma túy Viện mang theo chưa kịp bán. Số ma túy còn lại Viện cất giấu tại phòng trọ chưa kịp bán hết cũng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C thu giữ khi khám xét.

Bản Cáo trạng số 113/CT-VKS-P1 ngày 27/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Văn V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Trần Văn V và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Trần Văn V** mức án từ 16 năm đến 17 năm tù. Phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, xử lý như sau:.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng gồm:

1. Mẫu hoàn trả sau giám định số 55/KLMT-KTHS ngày 13/04/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

2. Mẫu hoàn trả sau giám định số 508/KL-KTHS ngày 06/5/2022 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng.

3. 01 (một) sim điện thoại số thuê bao số 0905.199.978.

4. 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy: 01 (Một) chai nhựa có gắn nắp đục lỗ, gắn 01 (một) nõ thủy tinh và một ống hút nhựa.

5. 10 (mười) bao ni long nhựa chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 ĐTĐĐ có dòng chữ Nokia, màu đen, số seri 350078311319760 và 350078313319768.

Quan điểm của Luật sư Nguyễn Văn Tứ bào chữa cho bị cáo Trần Văn V thống nhất về tội danh, điểm, khoản, điều luật mà Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo cũng như thống nhất về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã áp dụng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng một mức án thấp hơn mức án mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị để bị cáo sớm trở về hòa nhập với xã hội.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Qua xem xét lời khai của bị cáo Trần Văn V, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định về khối lượng chất ma túy, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Thông qua bạn bè quen biết ngoài xã hội, Trần Văn V đã mua ma túy của đối tượng “Ken” (*không rõ nhân thân, lai lịch*) nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác. Lúc 16 giờ 00 phút, ngày 04/6/2022 tại trước số nhà 235 đường P, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận C, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Trần Văn V về hành vi mua bán trái phép **41,336** gam ma túy (trong đó 25,201 gam ma túy loại Methamphetamine; 15,125 gam ma túy loại MDMA; 1,01gam ma túy loại Ketamine). Hành vi mua ma túy nhằm bán lại để kiếm lời của Trần Văn V đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số 113/CT-VKS-P1 ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Trần Văn V có nhân thân xấu, đã nhiều lần đi cai nghiện nhưng vẫn không từ bỏ được ma túy mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây ra nhiều hệ lụy xấu cho xã hội. Bản thân bị cáo đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là bị nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng vì mục đích vụ lợi và do nghiện ma túy nên bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện tội phạm. Do vậy, cần thiết xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục và để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để thể hiện tính răn đe của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của luật sư thì thấy: Đây là vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với hành vi của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của luật sư.

[7] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên là căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý:

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng gồm:

1. Mẫu hoàn trả sau giám định số 55/KLMT-KTHS ngày 13/04/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng (gồm 02 bì ký hiệu A và B1).

2. Mẫu hoàn trả sau giám định số 508/KLMT-KTHS ngày 06/5/2022 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng.

3. 01(một) sim điện thoại có ký hiệu: 8401-2108-3346-8176 (0905.199.978).

4. 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa có gắn nắp đục lỗ, gắn 01 (một) nõ thủy tinh và một ống hút nhựa.

5. 10 (mười) bao ni long nhựa chưa qua sử dụng.

* Tịch thu sung công quỹ vật chứng dùng vào việc phạm tội: 01 ĐTDĐ có dòng chữ Nokia, màu đen, số seri 350078311319760 và 350078313319768.

Toàn bộ vật chứng trên, hiện nay Cục thi hành án Dân sự thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2022

[8] Đối với các vấn đề có liên quan khác trong vụ án:

- Trần Văn V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua thử test nước tiểu dương tính với ma túy nên Công an quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- Đối với nam thanh niên tên “Ken” là người bán ma túy cho Trần Văn V và nam thanh niên tên “Bin” là người mua ma túy của Trần Văn V. Hiện nay không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có cơ sở xác minh, triệu tập ghi lời khai làm rõ để xử lý, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I/ Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn V 16 (mười sáu) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 05/4/2022.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

II/ Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.
Tuyên:

* Tịch thu tiêu hủy:

1. Mẫu hoàn trả sau giám định số 55/KLMT-KTHS ngày 13/04/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng (gồm 02 bì ký hiệu A và B1).

2. Mẫu hoàn trả sau giám định số 508/KLMT-KTHS ngày 06/5/2022 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng.

3. 01(một) sim điện thoại có ký hiệu: 8401-2108-3346-8176 (0905.199.978).

4. 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa có gắn nắp đục lỗ, gắn 01 (một) nỏ thủy tinh và một ống hút nhựa.

5. 10 (mười) bao ni long nhựa chưa qua sử dụng.

* Tịch thu sung công quỹ: 01 ĐTDĐ có dòng chữ Nokia, màu đen, số seri 350078311319760 và 350078313319768.

Toàn bộ vật chứng trên, hiện nay Cục thi hành án Dân sự thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2022

III/ Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

IV/. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATP Đà Nẵng;
- CQCSĐT CATP Đà Nẵng;
- CQ THAHS CATP Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hồng Minh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁO TRẠNG

- Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 20 ngày 14/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Đà Nẵng, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 3, Điều 251 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: 35 ngày 14/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đối với: **Trần Văn V** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Quyết định Chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số: 11/QĐ-VKS ngày 20/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng;
- Căn cứ Kết luận điều tra số: **107/CSMT** ngày 23/09/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Lúc 16 giờ 00 phút ngày 05/4/2022 tại Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận C, thành phố Đà Nẵng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn V (sinh ngày 26/3/1996, HKTT: K53/H10/50 đường 2/9, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng) về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tang vật thu giữ:

- 01 (Một) gói nilong kích thước (7x5) cm bên trong có chứa 37 (Ba mươi bảy) viên nén màu xanh, các mảnh vỡ của viên nén màu xanh và chất bột màu xanh. Được niêm phong theo quy định. Ký hiệu: A.

- 01 (Một) điện thoại di động có dòng chữ Nokia màu đen; Số seri: 3500078311319760 và 3500078311319768; gắn sim số: 0905199978.

Lúc 19 giờ ngày 05/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Đà Nẵng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn V tại Phòng 4, tầng 4, căn hộ Hùng Mào, số 339 đường 29/3, phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng. Tang vật thu giữ:

- 01 (Một) gói nilong kích thước (3,5x4,2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01 (Một) gói nilong kích thước (7x10,5) bên trong có chứa tinh thể màu trắng, có dán miếng dán màu đen bên ngoài. Được niêm phong theo quy định pháp luật ký hiệu B.

- 01 (Một) chai nhựa có gắn nắp đậy lỏng, gắn 01 (Một) nỏ thủy tinh và một ống hút nhựa.

- 10 (Mười) bao nilong chưa qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 55/KLMT-KTHS ngày 13/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Các viên nén màu xanh, mảnh vỡ của viên nén màu xanh, chất bột màu xanh trong mẫu niêm phong ký hiệu A gửi đi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu **A1: 4,231 gam; A2: 10,894 gam.**

- Tinh thể rắn màu trắng gửi đi giám định ký hiệu B1 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu **B1: 25,029 gam**;

Tinh thể rắn màu trắng gửi giám định ký hiệu B2 là ma túy, loại Methamphetamine, Ketamine; Khối lượng mẫu **B2: 1,671 gam**.

Tại Kết luận giám định số: 508/KL-KTHS ngày 06/5/2022 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

Chất rắn màu trắng dạng tinh thể (Ký hiệu mẫu B2) gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine là 10,3%, hàm lượng Ketamine là 60,5%.

(Bút lục số: 17 đến 62).

Quá trình điều tra xác định:

Từ đầu tháng 04/2022, để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để sử dụng, Trần Văn V đã tham gia mua bán trái phép chất ma túy. Thông qua bạn bè quen biết ngoài xã hội, Viện biết nam thanh niên tên Ken (không rõ nhân thân lai lịch, sử dụng mạng xã hội Zalo, nick “Ken”) có bán ma túy. Tối ngày 01/4/2022, Viện liên lạc qua Zalo với Ken hỏi mua 01 (Một) gói Ketamine giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Ken đồng ý bán và hẹn giao dịch ở khu vực phía sau bến xe Đà Nẵng. Sau khi có ma túy, Viện mang về cất giấu tại phòng trọ, mục đích có ai mua để bán lại. Tiếp đến, tối ngày 04/4/2022, Viện liên lạc với Ken đặt mua 40 (Bốn mươi) viên thuốc lắc và 01 (Một) gói ma túy đá, Ken đồng ý bán cho Viện với giá 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). Do không đủ tiền, Viện đề nghị trả trước 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) còn nợ 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) sẽ trả sau. Ken đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực sau bến xe Đà Nẵng, Viện đến điểm hẹn gặp Ken giao tiền và nhận ma túy. Sau khi có ma túy Viện đem về phòng trọ lấy 03 (Ba) viên thuốc lắc sử dụng một mình, số ma túy còn lại Viện cất giấu trong phòng tắm, để có ai mua thì bán.

Khoảng 13 giờ ngày 05/4/2022, có thanh niên tên Bin (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0762.760.230 gọi cho Viện số điện thoại 0905.199.978 hỏi mua 40 (Bốn mươi) viên thuốc lắc. Viện đồng ý bán với giá 8.800.000 đồng (Tám triệu tám trăm ngàn đồng) và nói đưa trước cho Bin 37 (Ba mươi bảy) viên thuốc lắc, nợ lại Bin 03 (Ba) viên thuốc lắc, tối đến sẽ đưa sau. Bin đồng ý và cả hai thống nhất giao dịch tại quán cà phê số 152 Xô Viết Nghệ Tĩnh – Đà Nẵng. Sau đó Viện liên lạc xe Taxi hãng Tiên Sa, gắn biển kiểm soát 43A-250.87 đến đón và mang theo gói nilong bên trong có chứa ma túy như số lượng đã thỏa thuận trước đó, đến điểm hẹn Viện yêu cầu tài xế Taxi chờ bên ngoài, rồi đi vào quán cà phê gặp Bin để giao dịch. Lúc này Bin nói chưa rút được tiền, yêu cầu Viện đi theo Bin đến cây ATM để Bin rút tiền. Viện đồng ý, Bin chạy xe máy đi trước, Viện đi xe Taxi theo sau, đến trước số nhà 235 Huỳnh Tấn Phát – Đà Nẵng thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ toàn bộ số ma túy Viện mang theo chưa kịp bán. Số ma túy còn lại Viện cất giấu tại phòng trọ chưa kịp bán hết cũng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận C thu giữ khi khám xét.

Quá trình điều tra, Trần Văn V thừa nhận việc mua ma túy về cất giấu nhằm mục đích bán lại kiếm lời và sử dụng. Quá trình mua, bán và sử dụng ma túy không có ai biết và tham gia cùng Viện; phương thức, thủ đoạn hoạt động của Viện là sử

dụng mạng điện thoại di động, để liên lạc trao đổi mua bán ma túy. Sau khi thống nhất giá cả và địa điểm giao dịch Viện sẽ gọi xe Taxi để đi giao dịch nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng.

Quá trình điều tra Trần Văn V thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình (*Bút lục số: từ 122 đến 145*).

Căn cứ các tình tiết và chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở:

KẾT LUẬN

Lúc 16 giờ 00 phút, ngày 04/6/2022 tại trước số nhà 235 đường Huỳnh Tấn Phát, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận C, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Trần Văn V về hành vi mua bán trái phép **41,336** gam ma túy (trong đó 25,201 gam ma túy loại Methamphetamine; 15,125 gam ma túy loại MDMA; 1,01gam ma túy loại Ketamine).

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

Họ và tên: **TRẦN VĂN V**; giới tính: nam.

Tên gọi khác: (không có).

Sinh ngày 26 tháng 3 năm 1996; tại: thành phố Đà Nẵng.

Chỗ ở: K35/10/50 đường 2/9, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 5/12.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không.

Họ và tên cha: Trần Văn Giải (sinh năm: 1951 – chết).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Tiếp (sinh năm: 1954, trú: K35/10/50 đường 2/9, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng).

Gia đình có 06 người con, bị can là con thứ sáu.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 09/6/2015, đi cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm 05-06. Quyết định tiếp nhận người vào cai nghiện, chữa trị tự nguyện, số: 4407/QĐ-SLĐTĐBXH. Chấp hành xong ngày 03/12/2015.

- Ngày 17/02/2016, Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số 07/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, kể từ ngày người áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Chấp hành xong ngày 24/3/2017.

- Ngày 24/8/2017, Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số 84/2016/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, kể từ ngày 15/8/2017. Chấp hành xong ngày 14/9/2018.

- Ngày 09/01/2020, Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số 03/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, kể từ ngày 18/12/2020. Chấp hành xong ngày 09/3/2021.

Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng theo Quyết định gia hạn tạm giam lần thứ nhất số: 77/LTG-VKS-P1 ngày 25/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Hành vi phạm tội trên đây của bị can **Trần Văn V** đã phạm vào tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm h Khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 BLHS quy định về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

*** Những vấn đề liên quan trong vụ án:**

- Trần Văn V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua thử test nước tiểu dương tính với ma túy, bản thân thừa nhận có sử dụng ma túy nên Công an quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng.

- Đối với nam thanh niên tên “Ken” là người bán ma túy cho Trần Văn V và nam thanh niên tên “Bin” là người mua ma túy của Trần Văn V. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đà Nẵng, không xác định được nhân thân, lại lịch cụ thể nên không có cơ sở xác minh, triệu tập ghi lời khai làm rõ để xử lý. Tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã có công văn số: 1109/CSMT, ngày 13/6/2022 gửi Công ty dịch vụ Mobifone Khu vực 3 – Chi nhánh Đà Nẵng yêu cầu cung cấp thông tin dữ liệu di động của các số: 0905.199.978; 0762.760.230 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

*** Xử lý tang vật vụ án :**

- Đề nghị tiêu hủy đối với tang vật đã thu giữ, gồm:

1. Mẫu hoàn trả sau giám định số 55/KLMT-KTHS ngày 13/04/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.
2. Mẫu hoàn trả sau giám định số 508/KL-KTHS ngày 06/5/2022 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng.
3. Tiêu hủy 01 (Một) sim điện thoại số thuê bao: 0905.199.978.
4. 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy: 01 (Một) chai nhựa có gắn nắp đục lỗ, gắn 01 (Một) nõ thủy tinh và một ống hút nhựa.
5. 10 (Mười) bao ni long nhựa chưa qua sử dụng.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ: 01 ĐTDĐ có dòng chữ NoKia, màu đen, số seri 350078311319760 và 350078313319768.

Vì các lý do trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng để xét xử đối với bị can: **Trần Văn V** về tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo quy định tại **điểm h Khoản 3 Điều 251** Bộ luật hình sự.
2. Kèm theo bản cáo trạng có:
 - Hồ sơ vụ án gồm có: tập, bằng.....tờ, đánh số thứ tự từ 01 đến.....
 - Bản kê vật chứng.
 - Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa./.